

<p>- Gọi học sinh khác nhắc lại. <i>Lưu ý giúp đỡ đối tượng M1, M2</i></p>	<p>+ 2 không trừ được 8, lấy 12 trừ 8, bằng 4, viết 4, nhớ 1. + 2 thêm 1 là 3, 5 trừ 3 bằng 2, viết 2. - Vài học sinh nhắc lại.</p>																					
<p>3. HĐ thực hành: (14 phút) *Mục tiêu: - Biết thực hiện phép trừ có nhớ trong phạm vi 100, dạng 52 – 28. - Biết giải bài toán có một phép trừ dạng 52- 28. *Cách tiến hành:</p>																						
<p>Bài 1 (dòng 1): Làm việc cá nhân-cả lớp - Yêu cầu học sinh tự làm bài, gọi 3 học sinh lên bảng làm bài.</p> <p>- Cho học sinh nhận xét. - Yêu cầu nêu cách thực hiện các phép tính 62 – 19; 82 – 77; 72 - 28 - Giáo viên nhận xét</p> <p>Bài 2 (phần a, b): Làm việc cá nhân-cả lớp - Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu của bài. - Muốn tính hiệu ta làm như thế nào? - Yêu cầu học sinh làm bài: 2 học sinh lên bảng làm bài. Sau khi làm bài xong yêu cầu lớp nhận xét.</p> <p>- Yêu cầu 2 học sinh lên bảng nêu cách đặt tính và thực hiện phép tính. - Giáo viên nhận xét chung.</p> <p>Bài 3: Làm việc cả lớp-cá nhân - Gọi 1 học sinh đọc đề bài. - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Bài toán thuộc dạng gì? - Yêu cầu học sinh ghi tóm tắt và trình bày bài giải vào vở bài tập.</p> <p>- Giáo viên nhận xét - Giáo viên chấm, chữa bài. <i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT</i></p>	<p>- Làm bài tập. Nhận xét bài bạn trên bảng.</p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td>62</td> <td>32</td> <td>82</td> <td>92</td> <td>72</td> </tr> <tr> <td><u>- 19</u></td> <td><u>- 16</u></td> <td><u>- 37</u></td> <td><u>- 23</u></td> <td><u>- 28</u></td> </tr> <tr> <td>43</td> <td>16</td> <td>45</td> <td>69</td> <td>44</td> </tr> </table> <p>- Học sinh nhận xét - Học sinh nêu.</p> <p>- Đặt tính rồi tính hiệu - Lấy số bị trừ trừ đi số trừ. - Học sinh làm bài:</p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td>72</td> <td>82</td> </tr> <tr> <td><u>- 27</u></td> <td><u>- 38</u></td> </tr> <tr> <td>45</td> <td>44</td> </tr> </table> <p>- Học sinh trả lời</p> <p>- Đọc đề bài - Đội hai trồng 92 cây, đội một trồng ít hơn 38 cây. - Số cây đội một trồng. - Bài toán về ít hơn - Học sinh làm bài-> chia sẻ: Bài giải Số cây đội Một trồng được là: $92 - 38 = 54$ (cây) Đáp số: 54 cây</p> <p>- Lắng nghe.</p>	62	32	82	92	72	<u>- 19</u>	<u>- 16</u>	<u>- 37</u>	<u>- 23</u>	<u>- 28</u>	43	16	45	69	44	72	82	<u>- 27</u>	<u>- 38</u>	45	44
62	32	82	92	72																		
<u>- 19</u>	<u>- 16</u>	<u>- 37</u>	<u>- 23</u>	<u>- 28</u>																		
43	16	45	69	44																		
72	82																					
<u>- 27</u>	<u>- 38</u>																					
45	44																					

<p>🌟 Bài tập PTNL: Bài tập 2 (phần c) (M3): - Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo với giáo viên.</p> <p>Bài tập 1 (dòng 2) (M4): - Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo kết quả với giáo viên.</p>	<p>- Học sinh làm bài rồi báo cáo với giáo viên: $\begin{array}{r} 72 \\ - 27 \\ \hline 45 \end{array}$</p> <p>- Học sinh làm bài rồi báo cáo với giáo viên: $\begin{array}{r} 42 \quad 52 \quad 22 \quad 62 \quad 82 \\ - 18 \quad - 14 \quad - 9 \quad - 25 \quad - 77 \\ \hline 24 \quad 38 \quad 11 \quad 37 \quad 5 \end{array}$</p>
<p>4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút) - Yêu cầu học sinh nhắc lại cách đặt tính và thực hiện phép tính $52 - 28$ - Tổ chức cho HS chơi T/C <i>Bắn tên</i>. $32 - 18 \quad 42 - 38 \quad 52 - 36 \quad 62 - 47 \quad 52 - 44 \quad (\dots)$ - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy</p>	
<p>5. HĐ sáng tạo: (2 phút) - Có 72 con vịt, trong đó có 28 con vịt dưới ao. Hỏi có bao nhiêu con vịt ở trên bờ? - Giáo viên nhận xét tiết học - Dẫn học sinh về nhà luyện thêm phép trừ có nhớ dạng $32 - 8$. Sửa lại bài làm sai. Xem trước bài: Luyện tập</p>	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 16 tháng 11 năm 2018

TOÁN

TIẾT 55: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Thuộc bảng 12 trừ đi một số.
- Thực hiện được phép trừ dạng $52 - 28$.
- Biết tìm số hạng của một tổng.

- Biết giải bài toán có một phép trừ dạng 52– 28.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho học sinh kỹ năng làm tính, kỹ năng tìm số hạng của một tổng và giải bài toán có một phép trừ dạng 52– 28.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: bài tập 1, bài tập 2 (cột 1, 2), bài tập 3 (phần a, b), bài tập 4.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, đồ dùng phục vụ trò chơi.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
- TBHT điều hành trò chơi: Hái hoa dân chủ +ND chơi: nêu cách tính hoặc nêu kết quả của một số phép tính sau: 81 - 44 51 - 25 91 - 9 - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: Luyện tập	- Học sinh chủ động tham gia chơi. - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.
2. HĐ thực hành: (25 phút) *Mục tiêu: - Thuộc bảng 12 trừ đi một số. - Thực hiện được phép trừ dạng 52 – 28. - Biết tìm số hạng của một tổng. - Biết giải bài toán có một phép trừ dạng 52– 28. *Cách tiến hành:	
Bài 1: Làm việc cá nhân-chia sẻ trước lớp - Yêu cầu học sinh đọc đề bài. - Yêu cầu học sinh tự nhẩm và ghi kết quả sau đó nối tiếp nhau đọc kết quả và học sinh khác nhận xét. - Giáo viên nhận xét.	- Tính nhẩm. - Học sinh làm bài sau đó nối tiếp nhau đọc kết quả từng phép tính: * Dự kiến KQ chia sẻ: 12 – 3 = 9 12 – 7 = 5 12 – 4 = 8 12 – 8 = 4 12 – 5 = 7 12 – 9 = 3 12 – 6 = 6 12 – 10 = 2 - Học sinh nhận xét

Bài 2 (cột 1,2): Làm việc cả lớp-cá nhân

- Gọi học sinh nêu yêu cầu của bài.
- Khi đặt tính phải chú ý điều gì?
- Yêu cầu 2 học sinh lên bảng làm bài. Cả lớp làm bài vào vở bài tập.

- Yêu cầu học sinh nêu rõ cách đặt tính và thực hiện các phép tính sau: $72 - 15$; $62 - 27$.
- Giáo viên nhận xét.

Bài 3 (phần a,b): Làm việc cả lớp-cá nhân

- Yêu cầu học sinh nhắc lại quy tắc về tìm số hạng trong 1 tổng rồi cho các em làm bài.
- Gọi 2 học sinh làm trên bảng lớp, cả lớp làm vào vở

- Cho học sinh nhận xét.
- Giáo viên nhận xét.

Bài 4: Làm việc cả lớp-cá nhân

- Yêu cầu 1 học sinh đọc đề bài, gọi 1 học sinh lên bảng tóm tắt
- Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?
- Muốn biết còn lại bao nhiêu con gà ta phải làm gì?
- Yêu cầu học sinh trình bày bài giải vào vở bài tập rồi gọi 1 học sinh đọc chữa.

- Giáo viên nhận xét chung.

Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT

🔴 Bài tập PTNL:**Bài tập 2 (cột 3) (M3):**

- Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo kết quả với giáo viên.

Bài tập 5 (M4):

- Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo kết

- Đặt tính rồi tính
- Phải chú ý sao cho đơn vị viết thẳng cột với đơn vị, chục thẳng cột với chục
- Làm bài cá nhân. Sau đó nhận xét bài bạn trên bảng về đặt tính, thực hiện tính

$$\begin{array}{r} 62 \\ - 27 \\ \hline 35 \end{array} \quad \begin{array}{r} 72 \\ - 15 \\ \hline 57 \end{array} \quad \begin{array}{r} 53 \\ + 19 \\ \hline 72 \end{array} \quad \begin{array}{r} 36 \\ + 36 \\ \hline 72 \end{array}$$

- 2 học sinh lần lượt trả lời. Lớp nhận xét

- Muốn tìm 1 số hạng ta lấy tổng trừ đi số hạng kia

- Học sinh thực hiện theo Yc

* Dự kiến KQ chia sẻ:

$$\begin{array}{ll} \text{a) } x + 18 = 52 & \text{b) } x + 24 = 62 \\ x = 52 - 18 & x = 62 - 24 \\ x = 34 & x = 38 \end{array}$$

- Học sinh nhận xét

- Học sinh thực hiện

- HS trả lời

- Thực hiện phép tính: $42 - 18$.

* Dự kiến KQ chia sẻ:

Bài giải

Số con gà có là:

$$42 - 18 = 24 \text{ (con)}$$

Đáp số: 24 con

- Học sinh tự làm bài vào vở rồi báo cáo kết quả với giáo viên:

$$\begin{array}{r} 32 \\ - 8 \\ \hline 24 \end{array} \quad \begin{array}{r} 25 \\ + 27 \\ \hline 52 \end{array}$$

- Đáp án D.

quả với giáo viên.	
4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)	
- Tổ chức cho HS làm việc theo cặp (mỗi dãy làm 1 phép tính) Tìm X $X + 16 = 32$ $X + 27 = 52$ $36 + X = 42$	
- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy.	
5. HĐ sáng tạo: (1 phút)	
- Một quyển truyện có 52 trang. Bạn Hùng đã đọc được 34 trang. Hỏi còn bao nhiêu trang bạn Hùng chưa đọc?	
- Giáo viên nhận xét tiết học	
- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Sửa bài sai. Xem trước bài: <i>Tìm số bị trừ</i>	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

CHÍNH TẢ: (NGHE VIẾT)

CÂY XOÀI CỦA ÔNG EM

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nghe- viết chính xác, trình bày đúng đoạn văn xuôi.
- Làm được bài tập 2, bài tập 3 (phần a)

2. Kỹ năng: Giúp học sinh rèn quy tắc chính tả ***g/gh, s/x***

3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, bảng phụ chép sẵn bài chính tả và bài tập 2, 2 băng giấy khổ A2 viết bài tập 3.

- Học sinh: Sách giáo khoa, bảng con, vở bài tập, đồ dùng học tập đầy đủ.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

II. Các HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
---------------	---------------

1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - TBVN bắt nhịp cho lớp hát tập thể - Nhận xét bài làm của học sinh, khen những em tuần trước viết bài tốt. - Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hát bài: <i>Chữ đẹp, nét càng ngoan</i> - Lắng nghe. - Mở sách giáo khoa.
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài thơ để viết cho đúng chính tả <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giới thiệu và đọc bài chính tả: Đọc chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn. - Yêu cầu học sinh đọc lại. *Giáo viên giao nhiệm vụ: +YC HS thảo luận một số câu hỏi +GV trợ giúp đối tượng HS hạn chế - Hướng dẫn học sinh nắm nội dung bài viết và cách trình bày qua hệ thống câu hỏi gợi ý: <p>-TBHT điều hành HĐ chia sẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Tìm những hình ảnh nói lên cây xoài rất đẹp?</i> + <i>Mẹ làm gì khi đến mùa xoài chín?</i> + <i>Đoạn trích có mấy câu?</i> - Giáo viên gạch chân những từ cần lưu ý. - Yêu cầu học sinh nêu những điểm (âm, vần) hay viết sai. - Giáo viên yêu cầu học sinh viết vào bảng con những từ khó: <i>trông, lấm chấm, nở, quả, những.</i> - Nhận xét bài viết bảng của học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh lắng nghe. - Học sinh đọc lại. -Thực hiện YC theo nhóm + Học sinh trả lời từng câu hỏi của giáo viên. + Lưu ý nội dung bài viết, cách trình bày, những điều cần lưu ý. - Đại diện nhóm báo cáo *Dự kiến ND chia sẻ: + Theo dõi bài viết: <i>Hoa nở trắng cành, chùm quả to, đu đưa theo gió đầu hè, quả chín vàng.</i> + Mẹ chọn những quả thơm ngon nhất bày lên bàn thờ ông. + 4 câu. - Học sinh quan sát. - Học sinh nêu. - Luyện viết vào bảng con, 1 học sinh viết trên bảng lớp. - Lắng nghe.
3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nghe viết chính xác đoạn trích trong bài: <i>Cây xoài của ông em.</i> - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp - cá nhân</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, chú ý lắng nghe cô giáo phát âm, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe

<p>thể, cầm viết đúng qui định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc cho học sinh viết bài. - Cho học sinh viết bài (viết từng câu theo hiệu lệnh của giáo viên) <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi <i>Tư thế ngồi; Cách cầm bút; Tốc độ viết, điểm chấm toạ độ và điểm kết thúc chữ, nét khuyết, nét thắt, nét cong tròn hở trái (phải),.... của học sinh</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh viết bài vào vở
<p>4. HĐ chấm và nhận xét bài. (3 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. <p>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân - cặp đôi</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc lại bài cho học sinh soát lỗi. - Giáo viên chấm nhanh 7 - 10 bài - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đổi chéo vở chấm cho nhau. - Lắng nghe
<p>5. HĐ làm bài tập: (6 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Học sinh phân biệt được <i>g/gh, s/x</i></p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 2: Làm việc cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu. - Treo bảng phụ và yêu cầu học sinh tự làm. <p>- Giáo viên nhận xét chốt lại lời giải đúng: ghènh, gà, gạo, ghi.</p> <p>Bài 3 (phần a) Trò chơi Ai nhanh – Ai đúng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho 2 đội học sinh lên thi điền từ trên bảng lớp. - Nhận xét, tổng kết trò chơi và chốt lại đáp án: + Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm. + Cây xanh thì lá cũng xanh Cha mẹ hiền lành để đức cho con. 	<ul style="list-style-type: none"> - Điền vào chỗ trống <i>g/gh</i>. - 2 học sinh lên bảng, dưới lớp làm Vở bài tập: (ghènh, gà, gạo, ghi) - Học sinh lắng nghe. - Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe.
<p>6. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh nêu lại tên bài học - Yêu cầu nhắc lại cách trình bày bài viết. - Nêu tên một số sự vật có phụ âm là <i>g/gh, s/x, ...</i> - Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch đẹp không mắc lỗi cho cả lớp tham khảo - Nhắc nhở học sinh phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế. - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học 	
<p>7. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghi nhớ quy tắc viết <i>g/gh,...</i>; viết tên một số sự vật có phụ âm là <i>g/gh, s/x</i> - Nhận xét tiết học. - Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai . - Dặn học sinh về nhà ghi nhớ quy tắc chính tả. Xem trước bài chính tả sau: Sự tích 	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

THỦ CÔNG:

ÔN TẬP CHƯƠNG I: KỸ THUẬT GẤP HÌNH (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Củng cố được kiến thức, kỹ năng gấp hình đã học.
- Gấp được ít nhất một hình để làm đồ chơi.
- Rèn tính cẩn thận, kiên nhẫn, khéo tay biết tự làm đồ chơi.
- Với học sinh khéo tay: Gấp được ít nhất hai hình để làm đồ chơi. Hình gấp cân đối.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh đôi bàn tay khéo léo. Các nếp gấp tương đối thẳng, phẳng.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh hứng thú và yêu thích gấp hình.

4. Năng lực: Góp phần hình thành các năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Phát triển bản thân; Tự tìm tòi và khám phá đồ vật; Vận dụng kiến thức vào thực tiễn; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Các mẫu gấp hình của bài 1, 2, 3.
- Học sinh: Giấy thủ công, bút màu.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- TBVN cho lớp hát bài: <i>Đôi bàn tay khéo léo</i>- Kiểm tra đồ dùng học tập phục vụ tiết học.- Giới thiệu bài mới - ghi bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh hát tập thể.- Học sinh báo cáo- Học sinh quan sát
2. HĐ thực hành: (25 phút)	
*Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none">- Củng cố được kiến thức, kỹ năng gấp hình đã học.	

- Gấp được ít nhất một hình để làm đồ chơi.
- Rèn tính cẩn thận, kiên nhẫn, khéo tay biết tự làm đồ chơi.
- Với học sinh khéo tay: Gấp được ít nhất hai hình để làm đồ chơi. Hình gấp cân đối.

***Cách tiến hành:**

Việc 1: Học sinh thực hành gấp hình bài 1,2,3

Cả lớp-cá nhân

- Giáo viên hỏi: Từ đầu năm đến giờ các em đã học gấp những gì?

- Tóm lại, giới thiệu vào bài: Ôn tập lại các hình gấp đã học.

- Cho học sinh quan sát lại các mẫu gấp

- Yêu cầu học sinh hãy gấp 1 trong các hình đã học ở các bài 1, 2, 3. Bạn nào làm nhanh, đẹp thì có thể gấp 2 hình.

- Đưa ra yêu cầu: Hình gấp đúng quy trình, cân đối, các nếp gấp thẳng, phẳng. Sản phẩm nhìn đẹp.

- Cho học sinh thực hành. Giáo viên đi quan sát, uốn nắn, giúp đỡ học sinh hạn chế.

Lưu ý:

Quan sát, theo dõi và giúp đỡ các đối tượng M1 để hoàn thành sản phẩm

Việc 2: Đánh giá kết quả học tập. Cá nhân-cả lớp

- Cho học sinh xét chéo bài của bạn bên cạnh.

- Gọi học sinh đánh giá những sản phẩm đẹp.

- Giáo viên nhận xét sơ bài thực hành của một số học sinh.

- Gấp tên lử a, máy b ay ph ản l ực, máy b ay đuôi rời, thuyền phẳng đáy không mũi, có mũi

- Học sinh quan sát

- Nghe, ghi nhớ

- Lắng nghe, ghi nhớ

- Học sinh thực hành

- Thực hiện nhận xét bài bạn bên cạnh

- Học sinh xung phong đánh giá

- Lắng nghe

3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)

- Trưng bày và đánh giá sản phẩm.

- Cho học sinh đánh giá sản phẩm.

- HS nêu lại các bước: Gấp hình để làm đồ chơi (VD cái thuyền không mũi).

- Giáo viên tuyên dương cá nhân làm tốt.

- Giáo viên kết luận chung. Tuyên dương nhóm và cá nhân làm tốt, có sáng tạo.

- Giáo dục học sinh biết cách sử dụng tiết kiệm năng lượng.

4. HĐ sáng tạo: (2 phút)

- Về nhà thực hành *Gấp một đồ chơi mà em yêu thích* và trang trí sản phẩm theo ý tưởng của em (sáng tạo, đẹp mắt, sinh động)

- Nhắc lại nội dung tiết học.

- Giáo viên nhận xét tiết học.

- Dặn học sinh mang đủ dụng cụ học tập để gấp tiếp các hình tiếp theo.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

SINH HOẠT TẬP THỂ:

I. MỤC TIÊU: *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. Lớp hát đồng ca

2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:

- 3 Dãy trưởng lên nhận xét hoạt động của dãy trong tuần qua. Tổ viên đóng góp ý kiến.
 - Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.
 - CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.
 - GV nhận xét chung:
 - + Nề nếp:
-
-
-
-
-
-
- + Học tập:
-
-
-
-
-
-

3. Phương hướng tuần sau:

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.
-
-

.....

.....

.....

4. Tuyên dương – Phê bình:

- Tuyên dương:.....

- Phê bình :.....

.....
